TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày 24 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tòng Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân; Bà Vũ Thị Hương

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2017/HSST ngày 26/10/2017 đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: **Vàng Nhịa P**; sinh năm 1972; Trú quán: Bản T, xã H, huyện S tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông: Vàng Giống L - SN 1941 và bà Giàng Thị S - SN 1943; Vợ Sồng Thị K - SN 1974, có 06 người con: lớn nhất sinh 1998 nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2011UBND huyện có quyết định tập trung chữa trị cai nghiện, giáo dục lao động tại huyện S, từ ngày 26/12/2011 đến ngày 26/12/2013.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2017 đến nay có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, ngày 09/8/2017, Vàng Nhịa P từ nhà đến bản K, xã H để tìm mua ma túy sử dụng, đến giữa bản thì gặp một thanh niên dân tộc Mông khoảng 20 tuổi không biết tên, địa chỉ, sau khi hỏi mua ma túy thì được người thanh niên này bán cho 01 gói Heroin giá 200.000 đồng, mua bán song cất giấu trong gói thuốc lào hiệu Tiên Lãng như vàng 999 rồi đi về, đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện S, cùng ban Công an xã H, làm

nhiệm vụ tại bản C, xã H, huyện S phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Ngày 10/8/2017 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong cân tịnh, trích mẫu giám định. Tổng trọng lượng bột liên kết màu trắng ngà trong gói nilon thu của P là 0,81 gam trích lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu P1 còn 0,79 gam ký hiệu P.

Kết luận giám định số 823/KLMT ngày 16/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là chất ma túy; loại chất Heroin; trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,02 gam*". Tổng trọng lượng của chất ma túy là 0,81 gam loại chất Heroin.

Cáo trạng số: 129/KSĐT – MT ngày 25/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố bị cáo Vàng Nhịa P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Nhịa P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14 về việc thi hành bộ luật Hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14; khoản 3 điều 7 khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Vàng Nhịa P từ 20 đến 24 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

- Vật chứng: 01 phong bì niêm phong vụ Vàng Nhịa P, P= 0,79 gam He roin, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì thư bị cắt một đầu, 01 túi thuốc lào hiệu như vàng 999. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Nguồn gốc chất ma túy bị cáo khai mua của một thanh niên dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ tại khu vực bản K, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra xác minh, P không nhận dạng được nên không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố và nội dung phát biểu quan điểm luận tội, không có tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt phần nào.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi: quá trình điều tra Công an và Viện Kiểm sát huyện Sông Mã đã thực hiện việc điều tra truy tố đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Xét lời khai của bị cáo hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 10 phút ngày 09/8/2017; biên bản niêm phong vật chứng; biên bản xác định trọng lượng; kết quả trưng cầu giám định, lời khai người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên xét thấy đủ căn cứ kết luận: hành vi tìm mua 01 gói ma túy giá 200.000đồng mục đích sử dụng của Vàng Nhịa P đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự có mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

Xét tính chất, mức độ, nhân thân, hành vi tội phạm của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo tuy đã được chữa trị cai nghiên tại cộng đồng 2 năm, nhưng vẫn tiếp tục tái nghiện, thường xuyên sử dụng ma túy, hành vi đã gây mất trật tự trị an nghiêm trọng tại khu vực địa bàn xã, do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xét áp dụng NQ 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14 về việc thi hành bộ luật Hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14; Tại khoản 1 điều 194 BLHS 1999 có hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm; khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 có hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Như vậy khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 có lợi hơn cho người phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần được áp dụng đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Nguồn gốc chất ma túy bị cáo khai mua của một thanh niên dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ tại khu vực bản K, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra xác minh, P không nhận dạng được nên không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án là phù hợp.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong vụ Vàng Nhịa P, P = 0,79 gam Heroin, 01mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì thư bị cắt một đầu, 01 túi thuốc lào hiệu như vàng 999 là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vàng Nhịa P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; NQ 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 điều 7, khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo: Vàng Nhịa P 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2 . Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư mặt trước ghi vật chứng vụ : Vàng Nhịa P- SN 1972. Chỗ ở Bản T, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. P = 0,79 gam Heroin + mảnh nilon màu trắng + 01 phong bì bị cắt một đầu + 01 túi thuốc lào hiệu như vàng 999.

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 30/10/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3 - Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1 điều 21 điểm a khoản 1 điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/11/2017)

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa Phiên tòa

Tòng Thị Hồng

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh;
-Viện kiểm sát;
- Công an huyện;
-THAHS;
- Sở TP;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.